|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH BẮC KẠN**  Số: /TTr-UBND  **(Dự thảo)** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Bắc Kạn, ngày tháng năm 2024* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành Quy định**

**nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020. Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

Thực hiện nội dung được giao tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia *(được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ),* ngày 18/10/2022, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ban hành Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn *(đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 01/8/2023 của HĐND tỉnh).*

Ngày 15/8/2023, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 55/2023/TT-BTC quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025. Theo đó, một số nội dung tại Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của HĐND tỉnh Bắc Kạn *(được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 01/8/2023 của HĐND tỉnh)* chưa đầy đủ nội dung hỗ trợ, cụ thể: Tại khoản 3, khoản 7, Điều 1 Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 01/8/2023 của HĐND tỉnh quy định chi phí xây dựng và quản lý dự án, kế hoạch, phương án, mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất gồm: Chi phí lựa chọn dự án, mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất *(bao gồm chi phí khảo sát, đánh giá; thành lập hội đồng lựa chọn dự án, mô hình; lựa chọn đơn vị đặt hàng, giao nhiệm vụ; tổ chức đấu thầu lựa chọn đơn vị cung cấp sản phẩm, dịch vụ; thẩm định giá trong phương án mua sắm vật tư, hàng hóa, dịch vụ)* được tính trong kinh phí thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất hoặc kinh phí thường xuyên của cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất; không vượt quá 5% tổng kinh phí được giao để thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất. Quy định trên còn thiếu nội dung so với quy định tại khoản 13, Điều 4 Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính. Ngoài ra, một số nội dung hỗ trợ được quy định tại Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND chưa trùng khớp với các nội dung chi được quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC. Đồng thời, Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của HĐND tỉnh đã được điều chỉnh tại Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 01/8/2023 của HĐND tỉnh, để thuận lợi cho quá trình tổ chức thực hiện cần thiết ban hành nghị quyết mới thay thế.

Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn Quy định nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn là cần thiết và phù hợp với quy định hiện hành.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích**

Ban hành nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 để thuận lợi cho quá trình tổ chức thực hiện, do Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND đã được điều chỉnh tại Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 01/8/2023 của HĐND tỉnh và để phù hợp với cơ sở pháp lý tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC.

**2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết**

Nghị quyết sau khi ban hành là căn cứ hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đảm bảo tính công bằng, công khai, minh bạch trong việc triển khai thực hiện nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Theo quy định, trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết, UBND tỉnh đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện các bước như sau:

- Căn cứ ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Văn bản số 96/HĐND-VP ngày 10/6/2024 về việc cho ý kiến xây dựng nghị quyết đối với Tờ trình số 91/TTr-UBND ngày 28/5/2024 của UBND tỉnh.

- Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Văn bản số 3897/UBND-NNTNMT ngày 11/6/2024 về việc chuẩn bị nội dung kỳ họp HĐND tỉnh, trong đó giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, soạn thảo hồ sơ sự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2022/NQ-NĐND ngày 18/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh *(sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 01/8/2023 của HĐND tỉnh).*

- Thực hiện nhiệm vụ được giao, Sở Nông nghiệp và PTNT đã chủ trì soạn thảo hồ sơ dự thảo nghị quyết và xin ý kiến góp ý Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Kạn, xin ý kiến góp ý của các Sở, ngành, địa phương; đăng tải hồ sơ dự thảo nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Kạn lấy ý kiến góp ý của các đối tượng chịu tác động; gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy định.

- Trên cơ sở nội dung góp ý của các sở, ban, ngành và địa phương, báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo nghị quyết và trình UBND tỉnh để trình Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra;

- Ngày 13/7/2024, Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh có Báo cáo thẩm tra số 118/BC-HĐND về việc thẩm tra Dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của HĐND tỉnh Bắc Kạn *(sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 01/8/2023 của HĐND tỉnh).* Trong đó, đề nghị UBND tỉnh báo cáo bổ sung, làm rõ các nội dung và xem xét sửa nghị quyết theo hướng ban hành nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 để thuận lợi cho quá trình tổ chức thực hiện, do Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND đã được điều chỉnh tại Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 01/8/2023 của HĐND tỉnh. Về trình tự, thủ tục, tiêu chí, mẫu hồ sơ lựa chọn dự án trong hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc nội dung các chương trình mục tiêu quốc gia, giao UBND tỉnh quy định cụ thể theo khoản 3 Điều 4 Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội khóa 15 về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Trên cơ sở ý kiến của Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết và xin ý kiến các sở, ban, ngành, địa phương, xin ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

- Trên cơ sở nội dung góp ý của các sở, ngành, địa phương, báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo và trình UBND tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2024.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Bố cục của dự thảo nghị quyết, dự thảo Quy định**

- Dự thảo Nghị quyết gồm 04 Điều.

- Dự thảo Quy định gồm 02 Chương, 07 Điều:

Chương I. Quy định chung, gồm 02 Điều.

Chương II. Quy định cụ thể, gồm 05 Điều.

**2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết, dự thảo Quy định**

***2.1. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết***

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ dự án, kế hoạch, phương án sản xuất trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Điều 2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 01/8/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 01/8/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Điều 3. Quy định chuyển tiếp.

Điều 4. Tổ chức thực hiện.

***2.2. Nội dung cơ bản của dự thảo Quy định***

*2.2.1. Chương I. Quy định chung, gồm 2 Điều:*

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

- Điều 2. Đối tượng áp dụng.

*2.2.2. Chương II. Quy định cụ thể, gồm 5 Điều:*

- Điều 3. Nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị.

- Điều 4. Mức hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị

- Điều 5. Nội dung hỗ trợ dự án, phương án phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế của cộng đồng

- Điều 6. Mức hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế của cộng đồng

- Điều 7. Tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế của cộng đồng

**V. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT**

Thời gian dự kiến đề nghị HĐND tỉnh xem xét, thông qua: Tại kỳ họp thứ 21 (kỳ họp thường lệ giữa năm 2024) HĐND tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026.

**VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN**

Dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ dự án, kế hoạch, phương án sản xuất trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đã xin ý kiến góp ý của các sở, ngành, địa phương, xin ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, ý kiến góp ý của Mặt trật Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Kạn và đăng tải trên cổng thôn tin điện tử tỉnh Bắc Kạn đảm bảo theo quy định.

***\* Gửi kèm Hồ sơ dự thảo Nghị quyết:***

1. *Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh.*
2. *Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh.*
3. *Thuyết minh xây dựng Nghị quyết.*
4. *Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp.*
5. *Báo cáo tiếp thu, giải trình Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp.*
6. *Văn bản tiếp thu, giải trình ý kiến của các Sở, ngành, địa phương.*

Với nội dung trên, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết nghị./.

*(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 105/TTr-UBND ngày 20/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  *Gửi bản điện tử:*  - Như trên;  - CT, các PCT UBND tỉnh;  - Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;  - Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;  - Sở NN&PTNT;  - LĐVP;  - Phòng Tổng hợp;  *Gửi bản giấy:*  - Như trên;  - Lưu: VT, Hà, Huynh. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Đăng Bình** |